ĐÁNH GIÁ BAN ĐẦU THỰC THI LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN TẠI THÀNH PHỐ SƠN LA

Đào Thị Bích Ngọc[1]*, Phạm Anh Tuân[1,2], Nguyễn Thị Hồng Nhung[1]

[1]*Trường Đại học Tây Bắc*

[2]*Trung tâm Nghiên cứu Đa dạng sinh học và Môi trường – Trường Đại học Tây Bắc*

[*]*Email: daongoc@utb.edu.vn; phamtuan@utb.edu.vn*

Tóm tắt: *Nghiên cứu này đánh giá bước đầu về triển khai Luật Tiếp cận thông tin tại thành phố Sơn La. Phương pháp nghiên cứu được sử dụng gồm: tài liệu thứ cấp, phỏng vấn sâu, toạ đàm nhóm, tìm kiếm thông tin trên cổng/trang thông tin điện tử một số cơ quan nhà nước có liên quan cũng như quan sát cơ sở hạ tầng cung cấp thông tin. Kết quả nghiên cứu gồm ba nội dung chính: Đánh giá ban đầu triển khai Luật Tiếp cận thông tin tại thành phố Sơn La; Đánh giá cơ sở hạ tầng công khai, cung cấp thông tin; Một số kết luận và khuyến nghị để triển khai Luật Tiếp cận thông tin sâu rộng và có hiệu quả.*

Từ khóa: *Luật Tiếp cận thông tin, thành phố Sơn La, tiếp cận thông tin.*

1. GIỚI THIỆU

Luật Tiếp cận thông tin (TCTT) đã được Quốc hội thông qua ngày 06/4/2016 và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/7/2018. Luật TCTT có ý nghĩa rất quan trọng trong việc cụ thể hóa quyền công dân được quy định tại Điều 25 trong Hiến pháp 2013. Việc thực hiện Luật quan trọng này sẽ có những tác động tích cực đến cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp bao gồm tăng hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện mối quan hệ giữa nhà nước và công dân cũng như tác động tích cực đến sự tuân thủ luật pháp của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp [1].

Đánh giá này được thực hiện với bốn mục tiêu chính như sau: Xác định được những khoảng trống, bất cập trong các văn bản quy định và hướng dẫn triển khai Luật TCTT ở cấp tỉnh; Phân tích những thuận lợi và khó khăn của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc triển khai thực hiện luật TCTT theo các văn bản hướng dẫn hiện có; Phân tích những khó khăn và thách thức trong quá trình giám sát việc thực thi Luật TCTT hiện nay cấp địa phương; Đề xuất khuyến nghị bảo đảm Luật TCTT được thực thi và có cơ chế giám sát hiệu quả.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu thực địa đã được tiến hành tại thành phố Sơn La và tập trung tại 4 địa điểm (UBND thành phố, UBND phường Chiềng Cơi, UBND phường Chiềng Lề và UBND phường Chiềng An) vào tháng 11/2019.

Dựa trên Bộ chỉ số Oxfam và CEPEW cung cấp, các liên minh đã phát triển các bộ câu hỏi để phỏng vấn lãnh đạo, chuyên viên/công chức của các đầu mối cung cấp thông tin, phỏng vấn người dân và đánh giá việc thực thi Luật TCTT qua cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước chịu trách nhiệm theo quy định của Luật TCTT. Việc thực hiện khảo sát tại thực địa bổ sung thông tin cho các chỉ số kết quả. Bộ chỉ số đã được áp dụng thông qua phương pháp nghiên cứu tài liệu thứ cấp, phỏng vấn sâu, toạ đàm nhóm, tìm kiếm thông tin trên cổng/trang thông tin điện tử của một số cơ quan nhà nước có liên quan cũng như quan sát cơ sở hạ tầng cung cấp thông tin và tiếp cận với người khuyết tật, cụ thể:

2.1. Nghiên cứu tài liệu thứ cấp trước khi tiến hành khảo sát ở thực địa

Nhóm nghiên cứu đã tham khảo các tài liệu, báo cáo có liên quan tới thực thi quyền TCTT và các báo cáo công khai, minh bạch thông tin trong lĩnh vực khoáng sản, quản lý đất rừng và kiểm soát ô nhiễm nước. Nhóm nghiên cứu cũng tiến hành rà soát cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của một số cơ quan nhà nước có trách nhiệm cung cấp thông tin ở địa phương. Việc rà soát này nhằm đánh giá việc thực hiện các quy định về công khai thông tin do các cơ quan nhà nước tạo ra và nắm giữ (đối với UBND cấp xã), bao gồm thông tin về đầu mối cung cấp thông tin, quy chế và quy trình cung cấp thông tin, danh mục thông tin phải công khai và việc công khai thông tin theo quy định của Luật TCTT.

2.2. Phỏng vấn sâu và tọa đàm nhóm

Trên cơ sở các nhóm đối tượng, nhóm đã xây dựng 4 bộ câu hỏi dành cho 4 nhóm đối tượng: Cán bộ đầu mối cung cấp thông tin (hành chính, tư pháp, môi trường); cán bộ quản lý chung (lãnh đạo phường, thành phố); cán bộ phụ trách lưu trữ thông tin và người dân. Trên cơ sở các câu hỏi được xây dựng, Nhóm đánh giá đã tiến hành phỏng vấn sâu và toạ đàm nhóm với 15 người gồm 8 nam và 7 nữ.

Bảng 1. *Tổng hợp mẫu khảo sát*

STT	Địa điểm *(Trụ sở UBND)*	Tổng số	Nữ	CB đầu mối	CB lưu trữ	CB Tư pháp	CB Môi trường	Khác
1	TP Sơn La	2	0	0	1	1	0	0
2	P. Chiềng Cơi	4	2	1	1	1	1	0
3	P. Chiềng Lề	3	3	0	1	1	1	0
4	P. Chiềng An	6	2	1	1	1	1	2
Tổng		**15**	**7**	**2**	**4**	**4**	**3**	**2**

2.3. Phương pháp quan sát

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành quan sát phòng lưu trữ thông tin, bảng niêm yết công khai các thủ tục hành chính, phòng tiếp nhận và trả kết quả, phòng tiếp công dân của các cơ quan nhà nước thuộc địa bàn nghiên cứu thực địa. Điều 40 Luật Người khuyết tật [2] và Bộ tiêu chuẩn QCVN10/2014/BXD về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng [6] đã được Nhóm nghiên cứu áp dụng để quan sát cơ sở hạ tầng lưu trữ và cung cấp thông tin tiếp cận đối với người khuyết tật, cách hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số TCTT tại UBND các điểm nghiên cứu.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đánh giá ban đầu triển khai Luật Tiếp cận thông tin tại thành phố Sơn La

3.1.1. Việc triển khai Luật Tiếp cận thông tin đến các cán bộ xã phường, thành phố Sơn La

Qua khảo sát đánh giá ban đầu thành phố Sơn La, về cơ bản Luật TCTT đã được sự quan tâm chú ý của các cán bộ đầu mối cung cấp thông tin. Các nội dung cơ bản của Luật đã được đề cập thông qua các chương trình phổ biến giáo dục Pháp luật và trong các nội dung đó có Luật TCTT. Phòng tư pháp của UBND thành phố Sơn La là đầu mối xây dựng các nội dung trong các chương trình đó thông qua việc xây dựng xây dựng Kế hoạch nội dung chương trình, mời đại diện các cán bộ tư pháp đầu mối của các xã phường trực thuộc thành phố đến triển khai và phổ biến nội dung của Luật.

Qua quá trình khảo sát, đánh giá qua việc phỏng vấn các cán bộ đầu mối cung cấp thông tin trên địa bàn thành phố, luật tiếp cận thông tin hầu như cán bộ ngoài tư pháp đều chưa nắm được nội dung, chưa được tiếp cận với Luật TCTT.

3.1.2. Việc triển khai Luật Tiếp cận thông tin đến người dân

Qua quá trình khảo sát, đánh giá qua việc phỏng vấn các cán bộ đầu mối cung cấp thông tin trên địa bàn thành phố, Luật TCTT đối với hầu hết cán bộ ngoài tư pháp đều còn khá mới mẻ, chưa nắm được nội dung, chưa được triển khai và thực hiện Luật. Tuy vậy, qua quan sát và phỏng vấn các cán bộ hành chính của các phường trên địa bàn thành phố Sơn La đã giúp người dân tiếp cận khá tốt đến các văn bản hành chính cũng như các văn bản pháp luật hiện hành thông qua việc: hướng dẫn người dân tìm hiểu các văn bản, bài viết trên hệ thống, trên bảng tin và các tủ sách pháp luật.

Cách triển khai các văn bản quan trọng hoặc các Luật hiện hành thường thông qua hệ thống phát thanh hoặc thông qua các cuộc họp thôn, bản. UBND các Phường sẽ cử cán bộ Tư pháp đến để tuyên truyền hoặc hướng dẫn thông qua đội ngũ tuyên truyền viên tại các thôn bản.

3.1.3. Việc thực thi Luật Tiếp cận thông tin của các cán bộ xã phường, thành phố Sơn La

Mặc dù nhiều cán bộ trên địa bàn thành phố vẫn chưa nắm hết được các nội dung của Luật TCTT. Tuy nhiên, qua khảo sát cho thấy việc cung cấp thông tin, triển khai các nội dung văn bản pháp luật, văn bản hành chính của UBND các cấp thành phố Sơn La triển khai khá tốt thông qua:

- Thực hiện Nghị quyết số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân [9].

- Đảm bảo cho người dân tiếp cận thông qua (đọc, nghe, xem, ghi chép, sao chép, chụp thông tin).

+ Các tủ sách pháp luật đã được chú trọng xây dựng tại các UBND phường, thành phố. Bố trí ở khu vực thuận tiện cho người dân đọc và tiếp cận đến các văn bản pháp luật được ban hành.

+ Thường xuyên đưa tin bài tình hình chính trị, kinh tế xã hội, văn bản pháp luật, các thủ tục, văn bản hành chính lên hệ thống loa phát thanh của các phường và thôn bản.

+ Trên bảng tin của các UBND các cấp thành phố cũng đã bố trí ban hành các quy trình làm việc cho người dân, phân chia các mảng hành chính, tư pháp, môi trường, địa chính, tài chính,… cho người dân dễ xem nhất.

+ UBND các phường cũng đã chú trọng thực hiện đưa các văn bản pháp lý, các thông tin cơ bản lên cổng thông tin điện tử của cơ quan, tuy mới triển khai được hơn 1 tháng nhưng cơ bản các nội dung văn bản đã đưa lên khá đầy đủ đáp ứng nhu cầu tìm hiểu và ở UBND thành phố đã bố trí máy tính cảm ứng phục vụ nhân dân tìm kiếm nội dung mình mong muốn.

3.1.4. Việc thực thi Luật TCTT của các cán bộ xã phường, thành phố Sơn La đến các nguyên tác đảm bảo quyền tiếp cận thông tin

** Việc thực thi Luật TCTT trên nguyên tác bình đẳng*

Các UBND tỉnh Sơn La nói chung và UBND các cấp thành phố Sơn La trong thời gian qua được đánh giá là một trong những địa phương đi đầu trong việc cải cách hành chính công trong cả nước.

Mọi công dân đều trên địa bàn thành phố đều có quyền tiếp cận thông tin không phân biệt giới tính, độ tuổi, giai cấp và tầng lớp xã hội. Theo báo cáo của các cơ sở UBND thành phố các cấp cho thấy mọi thủ tục trong quá trình tiếp cận thông tin và giải quyết các vấn đề thường nhật được xử lý khá suôn sẻ và theo cơ chế một cửa, thuận tiện cho người dân.

Tuy cơ sở vật chất còn nhiều hạn chế, là một thành phố khá đa dạng về thành phần dân tộc (12 dân tộc trong đó chủ yếu là Thái, Kinh, Mông, Kháng,…); trong thời gian qua các văn bản pháp luật, hành chính, thông tin chính trị xã hội trong và ngoài tỉnh càng được sự quan tâm của người khuyết tật (cả khuyết tật trí tuệ và vận động). Tuy nhiên, hầu hết các cơ sở tiếp dân vẫn chưa được trang bị các công cụ, phương tiện cho các đối tượng người dân tộc thiểu số (chữ viết, phát thanh tiếng dân tộc,…) chưa có hệ thống văn bản pháp luật chữ nổi cho người mù, đường đi cho người khuyết tật vận động,…

** Việc thực thi Luật TCTT trên nguyên tắc chính xác, đầy đủ*

Hiện nay hầu hết các văn bản pháp luật hiện hành, trong đó cũng có Luật TCTT đã được công bố rộng dãi trên rất nhiều website tin cậy, nhiều người dân cũng đã được tiếp cận tới các văn bản này một cách đầy đủ và chính xác.

Qua việc quan sát các bản tin, các văn bản được lưu trữ trên hệ thống website của các UBND thành phố các cấp đã đưa tuy chưa nhiều nhưng nội dung khá trọn vẹn và đầy đủ.

Tuy nhiên, có thể thấy các nội dung phổ biến giáo dục pháp luật, cung cấp thông tin trên địa bàn thành phố còn nhiều hạn chế đến người dân địa phương.

+ Thứ nhất: Trên hệ thống phát thanh mới chỉ phát tiếng phổ thông, chưa có nhiều bài phát bằng tiếng dân tộc.

+ Thứ hai: Các nội dung pháp luật còn đang được triển khai lồng ghép với nhau trong các chương trình giáo dục phổ biến pháp luật tại địa phương theo định kì (theo tháng, theo quý, năm) bởi vậy nhiều nội dung các thông tin vẫn chưa được đáp ứng đầy đủ và thiếu tính chính xác.

+ Thứ ba: Các thông tin sẽ được truyền tải đến người dân theo hình thức truyền miệng bởi các tuyên truyền viên sẽ khó tránh khỏi việc các thông tin không được truyền tải đầy đủ và chính xác thông qua các buổi họp thôn bản.

** Việc thực thi Luật TCTT trên nguyên tắc cung cấp thông tin phải kịp thời, minh bạch, thuận lợi cho công dân; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.*

Lịch làm việc của các UBND thành phố đã được cập nhật công bố lên website, đây là điều kiện rất thuận lợi cho người dân tiếp cận được thông tin, thời gian biểu làm việc của cán bộ UBND để có thể bố trí thời gian phù hợp với nội dung công việc của mình.

Ở hầu hết các cơ sở UBND thành phố Sơn La các cấp đang tiến hành cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Trong đó những nguyên tắc cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại trụ sở cơ quan có thẩm quyền đã chỉ rất rõ:

- Không được cửa quyền, sách nhiễu, gây phiền hà, khó khăn cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính;
- Cản trở tổ chức, cá nhân lựa chọn hình thức nộp hồ sơ, nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật;
- Cản trở hoặc ngăn chặn trái phép quá trình truyền, gửi, nhận dữ liệu điện tử; thay đổi, xóa, hủy, giả mạo, sao chép, di chuyển trái phép một phần hoặc toàn bộ nội dung dữ liệu thực hiện thủ tục hành chính;
- Không được tiết lộ thông tin về hồ sơ, tài liệu và các thông tin liên quan đến bí mật của tổ chức, cá nhân hoặc sử dụng thông tin đó để trục lợi;
- Không được từ chối thực hiện, kéo dài thời gian giải quyết thủ tục hành chính hoặc tự ý yêu cầu bổ sung hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật;
- Đùn đẩy trách nhiệm, thiếu hợp tác, thiếu công bằng, không khách quan, không đúng pháp luật trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính;

Ở hầu hết các bảng tin tại UBND Thành phố và các Phường đã đăng các hướng dẫn làm việc, các thủ tục cơ bản trong quá trình tiếp cận thông tin, giải quyết hành chính tại cơ sở. Điều này tạo điều kiện cho người dân tiếp cận theo đúng trình tự, quy định của pháp luật và các cơ quan sở tại.

3.2. Đánh giá cơ sở hạ tầng công khai, cung cấp thông tin

3.2.1. Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử

Vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan có trách nhiệm cung cấp theo quy định của Chính phủ là một trong những biện pháp bảo đảm thực hiện quyền TCTT của công dân. Kết quả tìm kiếm của Nhóm nghiên cứu cho thấy ở thành phố Sơn La, các cơ quan được khảo sát đều có trang thông tin điện tử kết nối với Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố và tỉnh. Tuy nhiên cổng thông tin của thành phố Sơn La mới được vào từ khoảng tháng 3 năm 2019 và thực hiện thí điểm ở phường Chiềng Lề *(trung tâm Thành phố)* cũng chỉ từ tháng 8/2019. Chính vì vậy, nội dung các cổng thông tin điện tử của UBND thành phố và các Phường còn khá đơn giản và thiếu thốn, nhiều thư mục chương trình còn sơ sài, nhiều hệ thống văn bản, hoạt động còn trống.

3.2.2. Hệ thống bảng tin, bảng niêm yết, tủ sách pháp luật

Đây là hình thức cung cấp thông tin truyền thống và hiện nay vẫn là phương pháp và phương tiện phổ biến tại tất cả các trụ sở UBND trên địa bàn thành phố. Bởi đây là phương tiện dễ tiếp cận nhất đối với người dân khi đến làm việc ở trụ sở làm việc đặc biệt là khu vực tiếp công dân. Trên các bảng niêm yết sẽ được phân chia thành nhiều hạng mục lĩnh vực khác nhau thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: Tài nguyên môi trường, Xây dựng giao thông, Tài chính - Kinh tế, Tư pháp, Lao động - Xã hội, Y tế,… Với mỗi lĩnh vực nào người dân cần xin ý kiến hoạch lấy thông tin thì có thể tìm kiếm trước trên bảng niêm yết. *Tủ sách pháp luật* cũng là nơi cung cấp những thông tin các Luật của Việt Nam được Quốc hội thông qua và các Luật quốc tế đang hiện hành liên quan trực tiếp đến đời sống của nhân dân. Thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg, ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2019 và thay thế Quyết định số 06/2010/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật thì tại các UBND mới chỉ xây dựng được tủ sách pháp luật tại các trụ sở. Tuy nhiên, trên các trang cổng thông tin điện tử của các đơn vị vẫn chưa xây dựng được tủ sách trực tuyến [7].

3.2.3. Lưu trữ thông tin

Đây là cách thức phổ biến lưu trữ thông tin của hầu hết các cơ quan hành chính sự nghiệp công ở nước ta. Đặc biệt là khu vực miền núi thì đây vẫn là hình thức lưu trữ hữu hiệu. Theo Thông tư số 02/2019/TT-BNV, ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ thì các UBND các Phường trên địa bàn thành phố Sơn La đã đảm bảo một số nguyên tắc chung: các dữ liệu thông tin được lưu trữ, bảo mật ở những khu vực an toàn, dễ tìm kiếm

và dễ khai thác thông tin. Tuy nhiên qua quan sát cho thấy một số Phường trên địa bàn thành phố vẫn chưa có nơi lưu trữ theo đúng quy định do điều kiện kinh phí, quỹ đất, phòng chuyên biệt cho việc lưu trữ thông tin còn thiếu thốn. Trên cổng thông tin của UND thành phố và UBND của các phường nơi nhóm khảo sát đến làm việc kết quả cho thấy: Việc lưu trữ trên hệ thống đối với thông tin cần công khai cho người dân là chưa có. Chủ yếu là lưu số văn bản đến, số văn bản đi còn nội dung các văn bản thì không được lưu trên hệ thống [10].

Phụ trách việc lưu trữ này chủ yếu là do cán bộ văn phòng kiêm nhiệm chứ chưa có cán bộ lưu trữ thông tin chuyên trách theo như tinh thần của Luật TCTT. Nguyên nhân chủ yếu là do biên chế cán bộ cho các Phường chưa đáp ứng đủ yêu cầu của công việc nên hầu hết cán bộ văn phòng vẫn phụ trách chung việc lưu trữ cùng với các công việc hành chính khác của bộ phận tiếp dân và trả kết quả.

4. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

4.1. Kết luận

Việc Quốc hội thông qua Luật TCTT là một kết quả quan trọng và đáng ghi nhận trong quá trình triển khai Hiến pháp 2013 và thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam đối với quyền tự do ngôn luận và tự do thông tin trong đó có tự do tìm kiếm, tiếp nhận và truyền bá thông tin của những người thuộc các nhóm dễ bị tổn thương. Việc thông qua luật này cũng góp phần cải thiện chỉ số minh bạch thông tin của quốc gia. Việt Nam cũng đã ban hành một số Luật hỗ trợ cho quá trình tiếp cận thông tin của công dân trước và sau ngày Luật TCTT được thông qua và có hiệu lực như Luật Báo chí, Luật Lưu trữ, Luật Thống kê, Luật Công nghệ thông tin, Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Tuy nhiên, tại Thành phố Sơn La việc triển khai Luật TCTT mới đang trong giai đoạn khởi đầu. UBND Thành Phố Sơn La và UBND các Phường chưa xây dựng chuyên mục thực hiện Luật TCTT; chưa công khai đầu mối cung cấp thông tin, quy chế và quy trình cung cấp thông tin, danh mục thông tin bắt buộc phải công khai trên cổng thông tin điện tử và bảng niêm yết hoặc nội dung còn sơ sài. Trụ sở các cơ quan chuyên môn thành phố nơi thực hiện đánh giá thực địa và cổng/trang thông tin điện tử của tất cả các cơ quan nhà nước được rà soát chưa tiếp cận được với người khuyết tật với các dạng và mức độ khuyết tật khác nhau; Việc thực hiện công khai thông tin và cung cấp thông tin theo yêu cầu chưa theo tinh thần của Luật TCTT mà thực hiện theo các luật chuyên ngành đã có trước đây, UBND các Phường chưa mã hóa cơ sở dữ liệu thông tin để đưa lên hệ thống quản lý cũng như cổng thông tin điện tử. Một số phường cơ sở lưu trữ còn hạn chế, chưa đáp ứng đúng các quy định chung về lưu trữ, tìm kiếm thông tin. Hệ thống phát thanh lẻ tẻ, chưa được cải tiến và thay đổi, một số phường dân cư tập trung thưa thớt khó có thể tiếp cận thông tin qua phát thanh.

Trong thời gian tới, để Luật TCTT được triển khai sâu rộng và có hiệu quả trên thực tế cần sự phối hợp của các Sở, Ban, ngành mà trước hết là Sở Tư pháp - Phòng Tư pháp và UBND các Phường trên địa bàn Thành phố.

4.2. Khuyến nghị

*** Khuyến nghị với UBND tỉnh Sơn La**

Phòng Tư pháp Sơn La cần khẩn trương tổ chức triển khai Luật TCTT cho cán bộ, công chức của cơ quan. Xây dựng quy chế, quy trình cung cấp thông tin của cơ quan mình và công khai quy trình này trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở quan quan mình. Đề xuất với Sở Nội vụ để sắp xếp nhân sự làm cán bộ đầu mối cung cấp thông tin chuyên trách theo tinh thần của Luật TCTT.

UBND Thành phố xây dựng kế hoạch, hướng dẫn chi tiết hơn, đôn đốc các cơ quan có liên quan trên địa bàn nghiêm chỉnh thực hiện Luật TCTT. Xây dựng danh mục thông tin bắt buộc phải công khai của UBND thành phố và đính kèm các thông tin theo danh mục. Mã hoá tất cả các văn bản được ban hành từ 01/7/2018 đến nay đưa lên hệ thống quản lý văn bản và cổng thông tin.

Thực hiện việc công khai thông tin trên cổng thông tin điện tử của thành phố theo như quy định của Luật TCTT và theo như quy chế cung cấp thông tin của địa phương. Thiết kế phòng, nơi lưu trữ cơ sở dữ liệu thông dễ sắp xếp, dễ tìm kiếm, dễ phục hồi và giảm thiểu tốt nhất các yếu tố của thời tiết, khí hậu làm hỏng các cơ sở dữ liệu thông tin.

*** Khuyến nghị với UBND các phường Chiềng An, Chiềng Lề, Chiềng Cơi**

Phân công cán bộ, công chức làm đầu mối cung cấp thông tin và công khai các thông tin này trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan mình và niêm yết tại trụ sở cơ quan. Đồng thời tạo điều kiện cho cán bộ, công chức làm đầu mối cung cấp thông tin tham gia các lớp tập huấn về việc triển khai và thực thi Luật tại đơn vị mình.

Xây dựng quy chế, quy trình cung cấp thông tin, danh mục các tài liệu bắt buộc phải công khai và danh mục công khai có điều kiện và công khai quy trình này trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình.

Bố trí nơi tiếp nhận và giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin, phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị và cơ sở vật chất cần thiết khác phục vụ cho việc cung cấp thông tin cho phù hợp với nhiều đối tượng khác nhau *(người dân tộc thiểu số, người khuyết tật,…).*

Xây dựng hoặc sửa chữa, sắp xếp và phục hồi nơi lưu trữ cơ sở dữ liệu thông tin của đơn vị sao cho dễ tìm kiếm và cung cấp thông tin khi cần thiết. Truyền thông cho người dân trên địa bàn xã, phường về Luật TCTT và về đường dẫn, các nội dung của trang thông tin điện tử của UBND xã, phường. Bố trí nơi tiếp nhận và giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin, phương tiện kỹ thuật, trang thiết bị và cơ sở vật chất cần thiết khác phục vụ cho việc cung cấp thông tin.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Hiến Pháp năm 2013.

[2]. Luật người khuyết tật năm 2010.

[3]. Luật Báo chí năm 2016.

[4]. Luật Tiếp cận thông tin năm 2016.

[5]. Luật tài nguyên nước 2017.

[6]. Bộ tiêu chuẩn QCVN10/2014/BXD về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

[7]. Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg, ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật.

[8]. Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng chính phủ về quy chế hoạt động thông tin cơ sở.

[9]. Nghị quyết số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

[10]. Thông tư số 02/2019/TT-BNV, ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

[11]. Nghị định số 13/2018/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 23/1/2018 quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật TCTT.

[12]. Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

[13]. Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg do Chính phủ ban hành ngày 6/3/2018 về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

[14]. Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch triển khai thi hành luật TCTT.

A SUMMARY OF INITIAL FINDINGS FROM A STUDY ON INFORMATION ACCESS LAW IMPLEMENTED IN SON LA CITY

Dao Thi Bich Ngoc[1], Pham Anh Tuan [1,2], Nguyen Thi Hong Nhung[1]

[1]Tay Bac University

[2]Center for Biodiversity and Environment Research – Tay Bac University

Abstract: *This study summarizes the initial findings of a study that was conducted to examine the implementation of the Information Access Law in Son La City. This study used document analysis, in-depth interview, and group discussion. It initially shows that, similar to any other laws, the Information Access Law was mainly broadcated through the local radio and local meetings where a team of communicators will popularize the law to the participants. It also reveals that no activities have been specilly developed to educate people to the Laws and people with disabilities have no access to online law resouces.*

Keywords: *Access Information Law, Son La City, Access to Laws.*